BỘ QUỐC PHÒNG
HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ

PHẠM THỊ LỆ HẰNG

QUẢN LÝ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRONG DẠY HỌC Ở CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ THÀNH PHỐ HÀ NỘI ĐÁP ỨNG YÊU CẦU ĐỔI MỚI GIÁO DỤC HIỆN NAY

Chuyên ngành: Quản lý giáo dục
Mã số: 9 14 01 14

LUẬN ÁN TIẾN SĨ QUẢN LÝ GIÁO DỤC

NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC:
1. TS Đinh Văn Học
2. PGS. TS Nguyễn Bá Hùng

HÀ NỘI - 2018

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các kết quả nghiên cứu và các số liệu trong luận án là trung thực, có nguồn gốc và xuất xứ rõ ràng.

TÁC GIẢ LUẬN ÁN

Phạm Thị Lệ Hằng

MỤC LỤC

Trang

TRANG PHỤ BÌA
LỜI CAM ĐOAN
MỤC LỤC
DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT
MỞ ĐẦU 5

Chương 1 **TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU CÓ LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI** 14

1.1 Những công trình nghiên cứu có liên quan đến ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học 14

1.2 Những công trình nghiên cứu có liên quan đến quản lý ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học 19

1.3 Khái quát kết quả các công trình đã công bố và những vấn đề đặt ra luận án tiếp tục giải quyết 28

Chương 2 **CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ QUẢN LÝ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRONG DẠY HỌC Ở CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ ĐÁP ỨNG YÊU CẦU ĐỔI MỚI GIÁO DỤC** 33

2.1. Bản chất của vấn đề dạy học ở trường trung học cơ sở trong đổi mới giáo dục hiện nay 33

2.2. Vai trò của ứng dụng công nghệ thông tin ở trường trung học cơ sở 36

2.3. Những vấn đề lý luận về ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học ở các trường trung học cơ sở đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục 39

2.4. Những vấn đề lý luận về quản lý ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học ở các trường trung học cơ sở đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục 51

2.5. Những yếu tố tác động đến quản lý ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học ở các trường trung học cơ sở 62

2.6. Kinh nghiệm quốc tế 66

Chương 3 **CƠ SỞ THỰC TIỄN QUẢN LÝ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRONG DẠY HỌC Ở CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ THÀNH PHỐ HÀ NỘI HIỆN NAY** 71

3.1. Khái quát tình hình giáo dục trung học cơ sở thành phố Hà Nội 71

3.2. Khái quát chung về khảo sát thực trạng 72

3.3. Thực trạng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học ở các trường trung học cơ sở thành phố Hà Nội hiện nay 75

3.4. Thực trạng quản lý ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học ở các trường trung học cơ sở thành phố Hà Nội hiện nay 80

3.5. Đánh giá chung về thực trạng quản lý ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học ở các trường trung học cơ sở thành phố Hà Nội 97

Chương 4 **ĐỊNH HƯỚNG VÀ BIỆN PHÁP QUẢN LÝ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRONG DẠY HỌC Ở CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ THÀNH PHỐ HÀ NỘI ĐÁP ỨNG YÊU CẦU ĐỔI MỚI GIÁO DỤC HIỆN NAY** 110

4.1. Định hướng quản lý ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học ở các trường trung học cơ sở Thành phố Hà Nội đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay 110

4.2. Biện pháp quản lý ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học ở các trường trung học cơ sở Thành phố Hà Nội đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay 114

Chương 5 **KHẢO NGHIỆM VÀ THỬ NGHIỆM** 143

5.1. Khảo nghiệm 143

5.2. Thử nghiệm 148

KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ 165
DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC ĐÃ CÔNG BỐ CỦA TÁC GIẢ 170
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO 171
PHỤ LỤC 195

DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT

STT	Chữ viết đầy đủ	Chữ viết tắt
1	Ban giám hiệu	BGH
2	Cán bộ quản lý	CBQL
3	Công nghệ thông tin	CNTT
4	Cơ sở vật chất	CSVC
5	Giáo dục và Đào tạo	GD&ĐT
6	Nhà xuất bản	Nxb
7	Nghiên cứu sinh	NCS
8	Phương pháp dạy học	PPDH
9	Phần mềm dạy học	PMDH
10	Quản lý giáo dục	QLGD
11	Trung học cơ sở	THCS
12	Trung học phổ thông	THPT

DANH MỤC CÁC BẢNG

TT	Tên bảng	Nội dung	Trang
01	3.1	Đánh giá của CBQL, giáo viên về sự cần thiết ứng dụng CNTT trong dạy học	75
02	3.2	Thực trạng xây dựng kế hoạch ứng dụng CNTT trong dạy học	80
03	3.3	Thực trạng tổ chức thực hiện kế hoạch ứng dụng CNTT trong dạy học	82
04	3.4	Mức độ thực hiện tổ chức nâng cao nhận thức ứng dụng CNTT trong dạy học cho đội ngũ CBQL, giáo viên	84
05	3.5	Mức độ thực hiện tổ chức bồi dưỡng nâng cao trình độ ứng dụng CNTT cho CBQL, giáo viên	85
06	3.6	Đánh giá về mức độ thực hiện các nội dung quản lý ứng dụng CNTT trong giảng dạy của giáo viên	87
07	3.7	Mức độ thực hiện các nội dung quản lý ứng dụng CNTT trong học tập của học sinh	90
08	3.8	Mức độ thực hiện quản lý cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật đảm bảo cho việc ứng dụng CNTT trong dạy học	92
09	3.9	Đánh giá về thực hiện công tác kiểm tra, đánh giá kết quả ứng dụng CNTT trong dạy học ở các trường THCS	94
10	3.10	Đánh giá về mức độ tác động của các yếu tố đến quản lý ứng dụng CNTT trong dạy học ở trường THCS	96
11	5.1	Kết quả khảo sát tính cần thiết và khả thi của các biện pháp quản lý ứng dụng CNTT trong dạy học ở các trường THCS thành phố Hà Nội đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay	144
12	5.2	Thứ hạng tính cần thiết và tính khả thi của các biện pháp	147
13	5.3	Các tiêu chí đánh giá và thang đánh giá kết quả tổ chức bồi dưỡng nâng cao trình độ và kỹ năng ứng dụng CNTT cho CBQL, giáo viên	153
14	5.4	So sánh kết quả nhóm thử nghiệm và nhóm đối chứng của hai trường tham gia thử nghiệm	159

DANH MỤC CÁC HÌNH VẼ, SƠ ĐỒ

TT	Tên sơ đồ	Nội dung	Trang
01	2.2	Mô hình TPACK (Teachnological pedagogical content knowledge - Kiến thức về nội dung, phương pháp và công nghệ)	44
02	4.1	Sơ đồ mối quan hệ giữa các biện pháp quản lý	140

DANH MỤC CÁC BIỂU ĐỒ

TT	Tên biểu đồ	Nội dung	Trang
01	3.1	Đánh giá kiến thức, kỹ năng ứng dụng CNTT trong dạy học của đội ngũ giáo viên	76
02	3.2	Thực trạng xây dựng kế hoạch ứng dụng CNTT trong dạy học	81
03	3.3	Đánh giá về thực trạng tổ chức thực hiện kế hoạch ứng dụng CNTT trong dạy học	83
04	3.4	Mức độ thực hiện tổ chức nâng cao nhận thức ứng dụng CNTT trong dạy học cho đội ngũ CBQL, giáo viên	85
05	3.5	Sự tương quan giữa CBQL và giáo viên về việc thực hiện tổ chức bồi dưỡng nâng cao trình độ ứng dụng CNTT	89
06	3.6	Mức độ thực hiện các nội dung quản lý ứng dụng CNTT trong dạy học	89
07	3.7	Mức độ thực hiện các nội dung quản lý ứng dụng CNTT trong học tập của học sinh ở các nhà trường	91
08	3.8	Mức độ thực hiện quản lý CSVC, trang thiết bị kỹ thuật đảm bảo cho việc ứng dụng CNTT trong dạy học ở các trường THCS	93
09	3.9	Mức độ thực hiện công tác kiểm tra, đánh giá kết quả ứng dụng CNTT trong dạy học ở các trường THCS	95
10	5.1	Mối tương quan giữa tính cần thiết và tính khả thi của các biện pháp đề xuất	147
11	5.2	So sánh trình độ, kỹ năng ứng dụng CNTT trường THCS Nguyễn Trãi, Hà Đông trước thử nghiệm	156
12	5.3	So sánh trình độ, kỹ năng ứng dụng CNTT trường THCS Hương Sơn, Mỹ Đức trước thử nghiệm	156
13	5.4	Biểu đồ so sánh trình độ, kỹ năng ứng dụng CNTT trường THCS Nguyễn Trãi, Hà Đông sau thử nghiệm	157
14	5.5	Biểu đồ so sánh trình độ, kỹ năng ứng dụng CNTT trường THCS Hương Sơn, Mỹ Đức sau thử nghiệm	157

MỞ ĐẦU

1. Lý do lựa chọn đề tài luận án

Sự phát triển của CNTT đã và đang tác động mạnh mẽ đến nhiều lĩnh vực khác nhau của đời sống xã hội, trong đó có GD&ĐT. Ứng dụng CNTT đã trở thành xu thế tất yếu và có ảnh hưởng sâu sắc đến việc nâng cao chất lượng GD&ĐT. Nhận thức được vai trò to lớn của CNTT, Đảng ta đã có chủ trương đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá bằng Chỉ thị số 58 - CT/TW ngày 17 tháng 10 năm 2000 của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng. Đối với ngành GD&ĐT, Chỉ thị nêu rõ: "Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong công tác GD&ĐT ở các cấp học, bậc học, ngành học. Phát triển các hình thức đào tạo từ xa phục vụ cho nhu cầu học tập của toàn xã hội. Đặc biệt tập trung phát triển mạng máy tính phục vụ cho GD&ĐT, kết nối Internet tới tất cả các cơ sở GD&ĐT" [11].

Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện GD&ĐT nêu rõ: "Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học theo hướng hiện đại; phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và vận dụng kiến thức, kỹ năng của người học; khắc phục lối truyền thụ áp đặt một chiều, ghi nhớ máy móc;… Chuyển từ học chủ yếu trên lớp sang tổ chức hình thức học tập đa dạng, chú ý các hoạt động xã hội, ngoại khóa, nghiên cứu khoa học. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy và học" [49, tr.128-129].

Cụ thể hóa các chủ trương, định hướng đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo của Đảng, Chiến lược phát triển giáo dục 2011 - 2020 đã xác định: "Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông nhằm nâng cao hiệu quả quản lý giáo dục ở các cấp"; "Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy và học, đến năm 2015, 100% giảng viên đại học, cao đẳng và đến năm 2020, 100% giáo viên giáo dục nghề nghiệp và phổ thông có khả năng ứng dụng CNTT và truyền thông trong dạy học. Biên soạn và sử dụng giáo trình, sách giáo khoa điện tử [38, tr.12].

Trong những năm qua, Bộ GD&ĐT đã chỉ đạo việc đẩy mạnh ứng dụng CNTT ở các cấp học, bậc học, ngành học theo hướng sử dụng CNTT như là một công cụ hỗ trợ đắc lực nhất nhằm đổi mới công tác quản lý và nâng cao chất lượng giáo dục. Để đạt mục tiêu nâng cao chất lượng giáo dục trong giai đoạn tới, đòi hỏi việc ứng dụng CNTT và quản lý ứng dụng CNTT cần được triển khai quyết liệt, đồng bộ, sáng tạo, linh hoạt và phù hợp với mỗi địa phương.

Trên thực tế, ứng dụng CNTT trong dạy học ở các trường THCS thành phố Hà Nội đã được triển khai tương đối sâu rộng và đã đạt được những kết quả nhất định. Tuy nhiên, việc ứng dụng CNTT trong dạy học còn gặp nhiều khó khăn và chưa đồng bộ ở các vùng miền. Mặc dù nhận thức được vai trò ứng dụng CNTT trong dạy học nhưng chưa trở thành nhu cầu tất yếu. Đa số giáo viên chưa nắm chắc quy trình ứng dụng CNTT trong dạy học, cách thức làm việc mang tính cá nhân và rời rạc; việc chia sẻ, trao đổi kiến thức chưa thường xuyên nên việc mở mang kiến thức còn hạn chế. Việc đào tạo và học tập mang tính tự phát và đơn lẻ nên trình độ CNTT có sự khác biệt rất lớn. Trong quản lý, các cơ quan chức năng chưa chủ động xây dựng chiến lược và lộ trình để điều hành các hoạt động hỗ trợ cho ứng dụng CNTT trong dạy học. Một bộ phận CBQL chưa có điều kiện tiếp cận thường xuyên hoặc chưa thấy được sự cần thiết việc ứng dụng CNTT trong dạy học ở mỗi nhà trường, đa số CBQL chưa nắm chắc khung lý luận và quy trình quản lý ứng dụng CNTT trong nhà trường nên chưa đưa ra được những biện pháp hữu hiệu trong quản lý ứng dụng CNTT ở trường học.

Mặt khác, ứng dụng CNTT trong dạy học chịu sự tác động trực tiếp từ cách thức quản lý của CBQL. Tiếp cận từ góc độ quản lý giáo dục, có thể thấy các trường THCS ở thành phố Hà Nội phần lớn mới dừng lại ở chủ trương ứng dụng CNTT trong dạy học, còn thiếu những biện pháp cụ thể để

tác động và liên kết được người dạy với người học, chưa tạo được động lực của việc ứng dụng CNTT trong dạy học, chưa lựa chọn những nội dung ứng dụng thiết thực và có trọng tâm, chưa tổ chức quản lý ứng dụng CNTT trong dạy học một cách khoa học và hiệu quả, vì thế chưa tạo nên sự chuyển biến rõ nét về ứng dụng CNTT trong dạy học ở các trường THCS.

Thực tiễn cho thấy, quản lý ứng dụng CNTT trong dạy học ở nhà trường trở thành nhu cầu cấp bách, không thể thiếu trong việc nâng cao chất lượng giáo dục ở các trường THCS. Điều này đòi hỏi sự chỉ đạo đúng đắn của Phòng GD&ĐT, CBQL các trường THCS để thực hiện có hiệu quả ứng dụng CNTT trong dạy học đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện GD&ĐT hiện nay và những năm tiếp theo.

Ứng dụng CNTT trong dạy học và quản lý ứng dụng CNTT trong dạy học đã có nhiều công trình khoa học của các tác giả trong và ngoài nước đề cập đến. Tuy nhiên vấn đề: Quản lý ứng dụng CNTT trong dạy học ở các trường trung học cơ sở thành phố Hà Nội chưa có công trình nào đi sâu nghiên cứu một cách cơ bản, hệ thống và cụ thể.

Xuất phát từ những lý do trên, tác giả lựa chọn đề tài: "*Quản lý ứng dụng CNTT trong dạy học ở các trường trung học cơ sở thành phố Hà Nội đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay*" để nghiên cứu là vấn đề có ý nghĩa lý luận và thực tiễn.

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

**** Mục đích nghiên cứu***

Làm rõ cơ sở lý luận và thực tiễn quản lý ứng dụng CNTT trong dạy học ở các trường THCS, trên cơ sở đó đề xuất biện pháp quản lý ứng dụng CNTT trong dạy học ở các trường THCS thành phố Hà Nội, góp phần nâng cao chất lượng dạy học ở các nhà trường, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục THCS hiện nay.

**** Nhiệm vụ nghiên cứu***

- Luận giải cơ sở lý luận về ứng dụng CNTT, quản lý ứng dụng CNTT trong dạy học ở các trường THCS đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Khảo sát, phân tích, đánh giá thực trạng ứng dụng CNTT và quản lý ứng dụng CNTT trong dạy học ở các trường THCS thành phố Hà Nội hiện nay.

- Đề xuất các biện pháp quản lý ứng dụng CNTT trong dạy học ở các trường THCS thành phố Hà Nội đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Tiến hành khảo nghiệm tính cần thiết, tính khả thi và thử nghiệm một số biện pháp đã đề xuất.

3. Khách thể, đối tượng, phạm vi nghiên cứu và giả thuyết khoa học

**** Khách thể nghiên cứu***

Ứng dụng CNTT trong dạy học ở các trường THCS đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

**** Đối tượng nghiên cứu***

Quản lý ứng dụng CNTT trong dạy học ở các trường THCS thành phố Hà Nội đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay.

**** Phạm vi nghiên cứu***

Phạm vi về nội dung: Đề tài tập trung nghiên cứu quản lý ứng dụng CNTT trong dạy học ở các trường THCS công lập của thành phố Hà Nội hiện nay và những năm tiếp theo nhằm đáp ứng theo yêu cầu đổi mới giáo dục.

Phạm vi về khách thể khảo sát: 48 trường THCS (trong 3 quận nội thành và 5 huyện) đại diện cho các trường: trường ở vùng khó khăn, trường vùng nông thôn, trường ở khu đô thị mới, trường trong nội thành.

Tổng số khách thể khảo sát: 1568 người

Ban giám hiệu ở các trường THCS: 96 người.

Trưởng, phó phòng các quận, huyện: 32 người.

Giáo viên: 1440 người.

Phạm vi về thời gian: Tiến hành điều tra nghiên cứu và sử dụng các số liệu để phân tích thực trạng từ năm 2012 đến nay.